TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 436/2022/HS-ST
Ngày: 17-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Chi

Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 368/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 453/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Chung Ngọc H; Sinh năm 1982 tại Thành phố H; Địa chỉ thường trú: Số A đường B, Khu phố C, Phường D, quận E, Thành phố F; Nơi cư trú: Số A đường B, Khu phố C, phường D, thành phố E, Thành phố F; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Văn Q, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1952; Có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2022. (Có mặt)

Bị hại: Công ty TNHH A

Địa chỉ trụ sở: Lô C Đường D, khu E, phường F, thành phố G.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Thành H

Địa chỉ: Căn hộ A, T6, chung cư C, phường D, Quận E, Thành phố F. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/5/2022, Chung Ngọc H đi đến Công ty A(Công ty) tại địa chỉ Lô C Đường D, khu E, phường F, thành phố G để thi công hàn ống dẫn khí gas tại khu vực bếp của Công ty. Đến ngày 21/5/2022, H tiếp tục vào khu vực bếp để hàn ống dẫn khí gas thì nhìn thấy trên biển thông tin tại khu vực bếp của Công ty có gắn một số máy tính bảng hiệu Samsung nên H nảy sinh ý định trộm cắp các máy tính bảng trên. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/5/2022, H mang theo 01 ba lô bên trong có 01 tua vít đi vào Công ty, khi đi đến khu vực bếp, H quan sát không có ai trông coi nên lén lút dùng tay và tô vít cạy, lấy trộm 04 máy tính bảng giấu vào ba lô rồi mang về phòng trọ số A tại Số B, đường C, khu phố D, phường D, thành phố E cất giấu. Ngày 24/5/2022, cùng thủ đoạn trên, H tiếp tục lấy trộm thêm 05 máy tính bảng trên bảng thông tin rồi mang về cất giấu tại phòng trọ số A. Sau khi trộm được 09 cái máy tính bảng, H cho cháu Chung Ngọc Minh C và cháu Chung Hoàng B mỗi cháu 01 máy tính bảng để sử dụng. Ngày 26/5/2022, Chung Ngọc H làm quen với 01 nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) và hứa cho T một máy tính bảng để sử dụng. Ngày 28/5/2022, H hẹn T trước siêu thị Coop mart, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức. Tại đây, H cho T 01 máy tính bảng, khi đưa cho T thì H không nói nguồn gốc máy để T sử dụng. Đến 07 giờ 30 phút ngày 29/5/2022, H mang theo 04 máy tính bảng đi đến nhà chị Chung Ngọc Phương T tại số A, Đường B, Phường C, Quận D, H cho chị T 01 máy tính bảng và nói "mua máy tính rẻ của nam thanh niên bên ngoài xã hội nên cho em để sử dụng". Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, H đến nhà số A, đường B, Khu phố C, Phường D, quận E, tại đây H gặp ông Chung Văn Q, anh Chung Tấn B, chị Chung Ngọc Bích P và chị Chung Ngọc Phương T nên H đưa 03 máy tính bảng cho ông Q, chị P, anh B mỗi người một máy, khi đưa H nói số máy tính bảng trên H mua với giá rẻ nên cho mọi người sử dụng. Ngày 24/5/2022, Công ty A phát hiện bị mất 10 máy tính bảng, qua kiểm tra camera an ninh, Công ty nghi ngờ H là người lấy trộm số máy tính bảng trên nên đã gọi điện mời H đến Công ty để làm việc. Ngày 13/6/2022, H đến Công ty gặp anh Nguyễn Thành H, nhân viên an ninh Công ty và khai nhận hành vi lấy trộm 09 máy tính bảng. Vụ việc được trình báo Công an phường Tân Phú đến giải quyết. H đã giao nộp lại 09 máy tính bảng cho Công an phường Tân Phú. Quá trình điều tra, anh Nguyễn Thành H đại diện Công ty A khai báo Công ty bị mất tổng cộng 10 máy tính bảng hiệu Samsung. Tuy nhiên H chỉ thừa nhận lấy trộm 09 cái máy tính bảng gồm: 02 cái do H đang sử dụng, 07 cái do người nhà và thanh niên tên T giao nộp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được.

Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 máy tính bảng trị giá 4.320.000 đồng, tổng trị giá 09 cái máy tính bảng là 38.070.000 đồng.

Vật chứng: 09 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại chủ sở hữu; 01 cây tua vít, 01 ba lô màu đen thu giữ của H;

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 342/CT-VKSTPTĐ ngày 02/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Chung Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Chung Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự xử phạt Chung Ngọc H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Chung Ngọc H khai nhận từ ngày 23/5/2022 đến ngày 24/5/2022, Chung Ngọc H đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tổng cộng 09 máy tính bảng hiệu Samsung có tổng trị giá là 38.070.000 của Công ty A, địa chỉ Lô C Đường D, khu E, phường F, thành phố G. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Chung Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất trật tự, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật vì vậy, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 09 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét; 01 cây tua vít, 01 ba lô màu đen thu giữ của Chung Ngọc H là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với ông Chung Văn Q, anh Chung Tấn B, chị Chung Ngọc Bích P, chị Chung Ngọc Phương T, cháu Chung Ngọc Minh C, Chung Hoàng B thì những người này không biết máy tính bảng mà Chung Ngọc H cho là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở để xử lý về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đối với việc Công ty khai bị mất tổng cộng 10 máy tính bảng, H chỉ thừa nhận trộm cắp có 09 máy tính bảng nên không có căn cứ để buộc H phải chịu trách nhiệm đối với chiếc máy tính bảng còn lại, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã có thông báo truy tìm chiếc máy tính bảng còn lại, khi nào truy tìm được sẽ xử lý sau

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chung Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Chung Ngọc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2022.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây tua vít, 01 ba lô màu đen (Theo Phiếu nhập kho số NK23/015C ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Chung Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình